**Phụ lục I[[1]](#footnote-1)**

TÊN ĐƠN VỊ

**BIỂU SO SÁNH SỐ LIỆU CHỈ TIÊU NGHIỆP VỤ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chỉ tiêu** | **Mức chỉ tiêu**  **theo Nghị quyết 96 của Quốc hội** | **Năm …** | | **Năm …** | | **Năm …** | | **Năm …** | | **Năm …** | |
| **Kết quả**  **thực hiện** | **Vượt** | **Kết quả**  **thực hiện** | **Vượt** | **Kết quả**  **thực hiện** | **Vượt** | **Kết quả**  **thực hiện** | **Vượt** | **Kết quả thực hiện** | **Vượt** |
|  | Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố | 100% | 100 tin/100 tin  Đạt 100% | 0% | 150 tin/150 tin  Đạt 100% | 0% | 200 tin/200 tin  Đạt 100% | 0% | 250 tin/250 tin  Đạt 100% | 0% | 300 tin/300 tin  Đạt 100% | 0% |
|  | Viện kiểm sát ra quyết định truy tố đúng thời hạn | ≥ 90% | 90 vụ/ 90 vụ  Đạt 100% | 10% | 95 vụ/ 95 vụ  Đạt 100% | 10% | 100 vụ/100 vụ  Đạt 100% | 10% | 150 vụ/ 150 vụ  Đạt 100% | 10% | 200 vụ/ 200 vụ  Đạt 100% | 10% |
|  | ……………………… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ[[2]](#footnote-2)**  *(Ký, đóng dấu)* |

1. Áp dụng đối với Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen theo công trạng và thành tích đạt được (Mẫu số 18). Đối với các đơn vị làm công tác tham mưu thì ghi kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch hàng năm của đơn vị. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ghi rõ chức vụ người ký. [↑](#footnote-ref-2)